| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT**<br>**TỈNH BÌNH DƯƠNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 176/2022/HS-ST
Ngày: 21-9-2022.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Minh Đạo.
*Các Hội thẩm nhân dân:*
1/ Ông Trần Quang Tuyến.
2/ Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.
***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Trần Thị Cẩm Thơ – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một tham gia phiên tòa*:** Ông Bùi Long Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 156/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2022/QĐXXST-HS ngày 31/8/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lâm Đoàn Q, sinh năm 1992. Tại: Bạc Liêu. Nơi ĐKHKTT: Ấp TK, xã LT, huyện VL, tỉnh Bạc Liêu; trình độ học vấn: 01/12; nghề nghiệp: không; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lâm Văn C và bà Trần Thị D; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án (02): Ngày 18/6/2016, Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" và 01 năm tù về tội "Chống người thi hành công vụ" theo Bản án hình sự sơ thẩm số 190/HSST; ngày 31/8/2016, Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 02 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 02 năm 11 tháng tù theo Bản án hình sự sơ thẩm số 52/2016/HSST; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 23/11/2018 đến ngày 30/11/2018 được hủy bỏ biện pháp tạm giữ; bắt tạm giam lại vào ngày 11/5/2022 (theo Quyết định truy nã số 26 ngày 28/8/2019 của CQCSĐT Công an thành phố Thủ Dầu Một); có mặt.

*Bị hại:* Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1972; địa chỉ: phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Tạ Minh T, sinh năm 1988. Địa chỉ: xã V, huyện TT, tỉnh Sóc Trăng; vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài nên Lâm Đoàn Q rủ Tạ Minh T đi trộm chó bán lấy tiền thì Tâm đồng ý. Thực hiện ý định trên, vào khoảng 03 giờ 40 phút ngày 23/11/2018,

Lâm Đoàn Q chuẩn bị sẵn các công cụ để bắt trộm chó gồm: 01 (một) súng tự chế có đặc điểm là 02 (hai) thanh kim loại mài nhọn gắn vào đầu 01 (một) khúc gỗ tròn có nối dây điện kèm dây điện; 01 (một) bộ biến áp; 01 (một) bình ắc - qui điện 12V; 01 (một) cây gỗ dài 40 cm, một đầu có 02 (hai) mũi kim loại sắc nhọn thì Tạ Minh T điều khiển xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 83P3 – 414.xx (T sử dụng biển số giả 61F1 649.xx gắn đè lên biển số 83P3 – 414.xx để tránh bị phát hiện) chở Lâm Đoàn Q cùng các công cụ nêu trên ngồi phía sau đi đến khu vực phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương để tìm bắt trộm chó. Khi cả hai đi đến khu vực trước nhà số x, tổ x1, khu phố x2, phường P, thành phố M, tỉnh Bình Dương do anh Nguyễn Văn T1 làm chủ thì thấy có 01 (một) con chó màu trắng đốm vàng cao 50 cm, nặng 12 kg của anh T1 đang ở gần đó nên T dừng xe lại để Q dùng súng tự chế bắn điện vào lưng con chó làm con chó bất tỉnh rồi Q xuống xe nhặt con chó bỏ vào bao rồi lên xe để T chở chạy đi. Đến khoảng 05 giờ 15 phút cùng ngày, khi cả hai đi đến ngoài hẻm phường P bị Công an phường P phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng là: 01 (một) con chó màu trắng đốm vàng, cao 50 cm, nặng 12 kg; 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 83P3 - 414.xx; 01 (một) biển số 61F1-649.xx; 01 (một) súng tự chế có đặc điểm là 02 (hai) thanh kim loại mài nhọn gắn vào đầu 01 (một) khúc cây gỗ tròn có nối dây điện kèm dây điện; 01 (một) bộ biến áp; 01 (một) bình ắc - qui điện 12V; 01 (một) cây gỗ dài 40 cm, một đầu có 02 (hai) mũi kim loại sắc nhọn.

Cùng ngày 23/11/2018, Công an phường P đã bàn giao hồ sơ, đối tượng cùng số vật chứng nêu trên cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một để thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 42 ngày 29/11/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Thủ Dầu Một, kết luận: 01 (một) con chó màu trắng đốm vàng, cao 50 cm, nặng 12 kg, trị giá 720.000 (bảy trăm hai mươi nghìn) đồng.

Đối với con chó màu trắng đốm vàng, cao 50 cm, nặng 12 kg nêu trên, vào ngày 23/11/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã giao trả cho anh Nguyễn Văn T1. Hiện tại anh T1 không có yêu cầu bồi thường đối với Lâm Đoàn Q.

Đối với xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 83P3 414.xx, số máy: KC26E11269xx, số khung: RLHKC2600GY0923xx, quá trình điều tra xác định: Xe mô tô nêu trên là tài sản thuộc quyền sở hữu của cha Tạ Minh T là ông Tạ Minh V (ông V đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô). Ngày 23/11/2018, T mượn chiếc xe này của ông V để đi chơi nhưng sau đó T tự ý sử dụng làm phương tiện cùng Lâm Đoàn Q thực hiện hành vi phạm tội nên ông V hoàn toàn không biết. Do đó, ngày 31/12/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 67 trả lại xe mô tô trên cho ông Tạ Minh V. Hiện tại, ông V không yêu cầu gì đối với Tạ Minh T và Lâm Đoàn Q.

Đối với các vật chứng, gồm: 01 (một) biển số 61F1 - 649.xx; 01 (một) súng tự chế có đặc điểm là 02 (hai) thanh kim loại mài nhọn gắn vào đầu 01 (một) khúc gỗ tròn có nối dây điện kèm dây điện; 01 (một) bộ biến áp; 01 (một) bình ắc - qui điện 12V; 01 (một) cây gỗ dài 40 cm, một đầu có 02 (hai) mũi kim loại sắc nhọn là các công cụ, phương tiện Lâm Đoàn Q dùng để thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, đề nghị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một quyết định tịch thu, tiêu hủy.

Đối với Tạ Minh T, quá trình điều tra xác định hành vi của T chưa đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản nên ngày 29/01/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 97, xử phạt Tạ Minh T số tiền là 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng.

Đối với Lâm Đoàn Q, trong quá trình điều tra đã bỏ trốn nên ngày 28/8/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định truy nã số 26 đối với Lâm Đoàn Q. Đến ngày 11/5/2022, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra (PC02) Công an tỉnh Bình Dương bắt tại xã TK, huyện B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Cáo trạng số 161/CT-VKS-HS ngày 30/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo Lâm Đoàn Q về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Lâm Đoàn Q mức hình phạt từ 09 tháng tù đến 01 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Không đề nghị giải quyết.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây súng tự chế (gồm: 01 thanh gỗ vuông hình cây súng, 02 thanh kim loại nối dây điện dài 2,5m và bình ắc quy 12v); 01 (một) biển số xe 61F1-649.xx.

Tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng: bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội cải tạo thành người tốt.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản hỏi cung bị can, biên bản ghi lời khai của bị hại cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 23/11/2018, Lâm Đoàn Q cùng Tạ Minh T có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 (một) con chó có trị giá 720.000 (bảy trăm hai mươi nghìn) đồng của bị hại Nguyễn Văn T1; tuy tài sản bị cáo lấy trộm có giá trị dưới 2.000.000 đồng nhưng bản thân bị cáo đã có tiền án về hành vi trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi mà bị cáo thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung 2017. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Dầu Một truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Đối với Tạ Minh T có hành vi cùng Lâm Đoàn Q lấy trộm tài sản, tuy nhiên

do bản thân T chưa có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Dầu Một đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 97, xử phạt Tạ Minh T số tiền 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[3] Hành vi mà bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự, trị an tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì tham lam mà bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, tài sản bị chiếm đoạt đã được hoàn trả cho bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[6] Xét tài sản bị chiếm đoạt có giá trị thấp (720.000 đồng) đồng thời đã được hoàn trả cho bị hại nên Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo mức hình phạt thấp hơn đề nghị của Viện kiểm sát.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[8] Về biện pháp tư pháp: Đối với 01 (một) cây súng tự chế (gồm: 01 thanh gỗ vuông hình cây súng, 02 thanh kim loại nối dây điện dài 2,5m và bình ắc quy 12v); 01 (một) biển số xe 61F1-649.xx là công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lâm Đoàn Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2/ Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Lâm Đoàn Q 07 (bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/5/2022 được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 23/11/2018 đến ngày 30/11/2018.

3/ Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.

4/ Về biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) cây súng tự chế (gồm: 01 thanh gỗ vuông

hình cây súng, 02 thanh kim loại nối dây điện dài 2,5m và bình ắc quy 12v); 01 (một) biển số xe 61F1-649.xx.

*(Thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 116.19 ngày 04/5/2019 giữa Công an thành phố Thủ Dầu Một và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một).*

5/ Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương (PV06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thủ Dầu Một;
- Công an thành phố Thủ Dầu Một;
- Chi cục THADS thành phố Thủ Dầu Một;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, Tòa.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Minh Đạo**